

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 181 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 01 năm 2025



Ký bởi: Ủy Ban
Nhân Dân
Tỉnh Khánh
Hòa
Email:
ubnd@khanhhoa.g
ov.vn
Cơ quan: Ủy
Ban Nhân
Dân Tỉnh
Khánh Hòa
Ngày ký: 22-01-
2025 11:24:54
+07:00

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;
Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng,
chống tham nhũng;
Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong
cơ quan, tổ chức, đơn vị;
Căn cứ Công văn số 2221/TTCP-KHTH ngày 23 tháng 10 năm 2024 của
Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025;
Căn cứ Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch thanh tra năm
2025 của tỉnh Khánh Hòa;
Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Công văn số 40/TTT-P3
ngày 13 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phòng,
chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh;
Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước
thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các
công ty đại chúng, các tổ chức tín dụng, các tổ chức liên hiệp, hội trên địa bàn tỉnh;
Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này.

(Đính kèm: Phụ lục danh sách các tổ chức liên hiệp, hội do Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa cho phép thành lập, các công ty đại chúng, các tổ chức tín dụng) ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Ban Nội chính Trung ương (báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- Cục PCTN - Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PT-TH Khánh Hòa;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Các Phòng: KGVX, KT, TH, HCTC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HgĐ, NgM.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân

KẾ HOẠCH

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây viết tắt là PCTNTC) nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác PCTNTC; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các cấp, các ngành trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PCTNTC tại cơ quan, đơn vị, địa phương, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTNTC; thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Triển khai công tác PCTNTC có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PCTNTC tại cơ quan, đơn vị, địa phương với các nội dung trọng tâm sau:

- Xây dựng các kế hoạch thực hiện trong năm 2025, cụ thể:
 - + Kế hoạch công tác PCTNTC.
 - + Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC.
 - + Kế hoạch thanh tra việc chấp hành pháp luật về PCTNTC.

+ Kế hoạch kiểm tra hoặc tự kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật về PCTNTC.

+ Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

+ Kế hoạch kê khai và công khai tài sản, thu nhập.

+ Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, áp dụng tiêu chuẩn ISO trong quản lý hành chính.

+ Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC.

+ Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Công điện số 724/CT-ĐTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

- Triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về PCTNTC, cụ thể như: Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNTC; Quy định số 114-QĐi/TW ngày 11/7/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ; Quy định số 116-QĐi/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTNTC; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực,

PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác xây dựng pháp luật; các Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC tại các phiên họp, hội nghị về công tác PCTNTC; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTNTC, các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa, Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh Khánh Hòa.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030, Quyết định số 2794/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích trong cơ quan, đơn vị; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTNTC theo quy định.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; tiếp tục nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTNTC đảm bảo đầy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền triển khai thanh tra hành chính, phải triển khai ít nhất 01 cuộc thanh tra trách nhiệm chấp hành pháp luật về PCTNTC; đối với các cơ quan, đơn vị có ít

hoặc không có đơn vị trực thuộc, phải tiến hành kiểm tra nội bộ việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC gắn với việc phát huy dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống của Nhân dân và thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

a) Nội dung tuyên truyền, phổ biến trọng tâm

- Các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể như: Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về *tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới*; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về *chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTNTC.

- Các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, trọng tâm là: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về *kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị*; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản...*

b) Đối tượng tuyên truyền

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong tỉnh.

c) Hình thức tuyên truyền

Tùy theo tình hình thực tiễn, thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp, thiết thực; sử dụng các hình thức truyền thống (*báo, đài, Trang Thông tin điện tử, tổ chức hội nghị...*) kết hợp với một số hình thức tuyên truyền khác (*tổ chức hội thi, hái hoa dân chủ...*), khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

2.2. Việc đưa nội dung PCTNTC vào giảng dạy

Các cơ sở giáo dục, đào tạo tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về *việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy*;

các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp tục thực hiện Quyết định số 1260/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ *phê duyệt Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027”*; xây dựng kế hoạch, chương trình giảng dạy cụ thể và triển khai thực hiện hiệu quả việc giảng dạy các nội dung về PCTNTC.

3. Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN

Thực hiện việc kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN phải tuân thủ về trình tự, thủ tục, nội dung theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ *sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ* và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Công tác kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN

Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, nội dung và hình thức theo dõi thi hành pháp luật PCTN theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ *về theo dõi tình hình thi hành pháp luật* và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ *sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ*, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định pháp luật khác có liên quan; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong quá trình tổ chức theo dõi thi hành pháp luật.

5. Công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTNTC

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, đồng bộ thể chế, pháp luật (*nhất là về quản lý kinh tế - xã hội và PCTNTC*); nội dung trọng tâm là hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực để PCTNTC trong các lĩnh vực để phát sinh tham nhũng, tiêu cực (*trong hoạt động kiểm sát, giám sát, thanh tra, kiểm toán; công tác xây dựng pháp luật; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công*); cơ chế xử lý các phản ánh, báo cáo, tố giác về tham nhũng, tiêu cực.

- Rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật có liên quan đến các lĩnh vực như: Ngân hàng, tài chính, tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, quản lý đất đai, tài nguyên, quy hoạch xây dựng, đấu thầu, đấu giá, định giá... và các vấn đề cụ thể mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đã kiến nghị, đề xuất.

6. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

6.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương

- Căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện công khai, minh bạch về các hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thời gian, hình thức và nội dung công khai được thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định pháp luật khác có liên quan; trong đó, phải công khai, minh bạch về các nội dung sau:

+ Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và công dân.

+ Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

+ Công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

+ Thủ tục hành chính.

+ Việc thực hiện các chính sách, pháp luật khác (*cụ thể như: Ngân sách nhà nước; mua sắm công và xây dựng cơ bản; quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; quản lý doanh nghiệp nhà nước; cổ phần hóa doanh nghiệp của Nhà nước; các lĩnh vực: Tài nguyên và môi trường, giáo dục, y tế, khoa học - công nghệ, thể dục, thể thao, văn hóa, thông tin truyền thông, tư pháp; hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm toán nhà nước...*) mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tham mưu UBND tỉnh về việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

6.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Xây dựng và thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; thường xuyên rà soát để kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Thực hiện nghiêm việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trên nguyên tắc công khai, dân chủ và đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, đảm bảo hiệu quả hoạt động; có cơ chế và phân công giám sát việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiến hành kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và kịp thời xử lý đối với người có hành vi vi phạm (*theo quy định tại Mục 2 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018*).

6.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức

a) Thực hiện quy tắc ứng xử

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc *đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*, Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành *Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước*, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về *tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp*; kết hợp với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ¹; tiến hành rà soát, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên (*nhất là cán bộ, lãnh đạo quản lý*), xử lý trách nhiệm của người đứng đầu nếu xảy ra tình trạng nêu trên, gây ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp.

b) Việc tặng quà và nhận quà tặng

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo quy định tại Điều 22 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Mục II Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý.

6.4. Kiểm soát xung đột lợi ích

- Thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Theo dõi, rà soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị, địa phương; tiến hành kiểm tra, kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định² và kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm về xung đột lợi ích; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích tại cơ quan, đơn vị, địa phương (*lồng ghép trong Báo cáo công tác PCTNTC định kỳ*).

6.5. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm theo

¹ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

² Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; các Điều: 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

quy định tại Mục 4 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Chương V Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*, Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/9/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ *quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại Thanh tra Chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương*.

Trường hợp đơn vị chỉ có một vị trí phải định kỳ chuyển đổi công tác mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và phải có báo cáo nêu rõ nội dung này, gửi về Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp.

6.6. Cải cách hành chính và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

a) Cải cách hành chính

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 91-KL/TU ngày 18/10/2022 của Tỉnh ủy về *tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước*, Chương trình hành động số 12823/CTr-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về *việc triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TU ngày 18/10/2022 của Tỉnh ủy*, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 09/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về *chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng tham mưu chuyên môn và tổ chức các cuộc họp xử lý các công việc thường xuyên của Lãnh đạo UBND tỉnh*, Quyết định số 3012/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh ban hành *Bộ khung nhiệm vụ cải thiện và nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh Khánh Hòa...*

- Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giải quyết kịp thời các công việc của người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện việc chấm điểm, xếp hạng cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Quy chế của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về *trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước*. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến đối với các khoản phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính trong thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định. Tích cực chuyển đổi số hóa các hoạt động; niêm yết các giải pháp ứng dụng, thanh toán không dùng tiền mặt; tuyên truyền, vận động khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt; hướng dẫn và khuyến khích người dân nộp ngân sách sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng...

- Các cơ quan chức năng tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị hưởng lương từ ngân sách Nhà nước thực hiện trả lương qua tài khoản theo quy định.

- Đối với các cơ quan, đơn vị không thực hiện được việc trả lương qua tài khoản thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền về lý do, vướng mắc, khó khăn để xem xét giải quyết kịp thời.

6.7. Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai và công khai bản kê khai theo các quy định của Đảng, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ *về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị*, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương *ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập*, Công văn số 13171/UBND-NC ngày 19/11/2024 của UBND tỉnh *về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2024*.

- Tiếp tục chủ động triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” theo Kế hoạch số 2032/KH-TTCTP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ, Công văn số 10818/UBND-NC ngày 19/10/2023 của UBND tỉnh.

- Giao Thanh tra tỉnh:

+ Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập đối với các đối tượng có nghĩa vụ phải kê khai; thực hiện tổng hợp, báo cáo về kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

+ Xây dựng, triển khai kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập; thực hiện việc báo cáo, kết luận, công khai kết quả xác minh tài sản, thu nhập theo đúng quy định; xử lý nghiêm hành vi kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, vi phạm quy định của pháp luật về kê khai tài sản, thu nhập.

7. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTNTC

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTNTC nêu tại Chương IV Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Mục 1 Chương X Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực; kịp thời chuyển cơ quan điều tra đối với các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; thực hiện tốt việc bảo vệ, khen thưởng đối với người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Báo cáo kết quả về các nội dung: Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực; việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; gửi về Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp.

8. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

8.1. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ về việc: Chấp hành pháp luật về PCTNTC trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương và đơn vị trực thuộc; thực hiện kế hoạch công tác PCTNTC.

Đối tượng và thời gian kiểm tra phải cụ thể, rõ ràng; trong đó **phải có ít nhất 04 nội dung sau:**

- Công khai, minh bạch.
- Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.
- Thực hiện nhiệm vụ, công vụ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.
- Kiểm soát xung đột lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, người giữ chức danh, chức vụ quản lý trong doanh nghiệp, tổ chức.

8.2. Công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo

- Tổ chức tiến hành giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với việc: Thực hiện kế hoạch công tác PCTNTC; thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTNTC. Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về PCTNTC, nhất là: Công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trong các lĩnh vực (*quy hoạch, sử dụng đất; đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư, dự án đầu tư; tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức...*). Quá trình kiểm tra, thanh tra phải đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; tránh chồng chéo, hình thức, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 10/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ³.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý kịp thời vụ việc tham nhũng, tiêu cực (*nhất là các vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo*

³ Kế hoạch số 9734/KH-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước" giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và kế hoạch hàng năm của UBND tỉnh.

PCTNTC tình theo dõi, chỉ đạo, dư luận xã hội quan tâm); kịp thời chuyển cơ quan điều tra đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm được phát hiện qua thanh tra để xem xét xử lý theo quy định của pháp luật; triệt để thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt; kiên quyết khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, “tham nhũng vặt”, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong công tác PCTNTC.

- Bảo vệ người tố cáo, phản ánh, kiến nghị, cung cấp thông tin về những biểu hiện tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời phát hiện, làm rõ và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập người tố cáo; biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCTNTC.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch công tác PCTNTC, việc chấp hành pháp luật về PCTNTC trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương; đối tượng và thời gian thanh tra, kiểm tra phải cụ thể, rõ ràng; trong đó **phải có ít nhất 04 nội dung sau**:

- + Công khai, minh bạch.
- + Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.
- + Thực hiện nhiệm vụ, công vụ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.
- + Kiểm soát xung đột lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, người giữ chức danh, chức vụ quản lý trong doanh nghiệp, tổ chức.

9. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Các công ty đại chúng, các tổ chức tín dụng, các tổ chức liên hiệp, hội trên địa bàn tỉnh thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện PCTNTC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định tại Chương VI Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, tập trung vào nội dung xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng, cụ thể: Xây dựng quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh; quy tắc ứng xử; cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Điều 78, Điều 79 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Căn cứ quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan; trên cơ sở tình hình thực tiễn, đặc thù trong tổ chức và hoạt động, có trách nhiệm triển khai các biện pháp PCTNTC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước, cụ thể:

+ Thực hiện công khai, minh bạch; nội dung công khai, minh bạch; hình thức công khai; trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 9, các điểm: a, c và d khoản 1 Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 80 Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 53 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

+ Thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 23, Điều 80 Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 54 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

+ Trách nhiệm, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi đề xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

10. Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC

Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; xem xét, xử lý kịp thời các kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận chuyển đến có nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý; phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác PCTNTC theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này và thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Nội dung Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 phải bám sát yêu cầu, đảm bảo mục tiêu, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp PCTNTC và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện và phân công trách nhiệm thực hiện cụ thể.

+ Thời gian hoàn thành việc ban hành Kế hoạch: **Trước ngày 31/01/2025**, đồng thời, gửi về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp.

- Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, các kế hoạch triển khai công tác PCTNTC trong năm 2025 phải đảm bảo các yêu cầu về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo, đôn đốc, đảm bảo 100% đơn vị trực thuộc xây dựng Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC; kịp thời phát hiện các vướng mắc, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tiến hành tự rà soát, đánh giá công tác PCTNTC năm 2024; khẩn trương thực hiện các giải pháp khắc phục ngay các tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả

công tác PCTNTC (trong đó, chú trọng việc phát hiện, xử lý các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực) để chuẩn bị tốt cho việc đánh giá công tác PCTNTC năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương; báo cáo kết quả công tác PCTNTC định kỳ theo đúng quy định, gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả đánh giá công tác PCTNTC của cơ quan, đơn vị, địa phương (nhất là các đơn vị có kết quả chấm điểm về các nội dung thuộc trách nhiệm đơn vị phụ trách mà không đạt yêu cầu, gây ảnh hưởng đến vị trí xếp hạng của tỉnh).

2. Yêu cầu các công ty đại chúng; các tổ chức tín dụng; các tổ chức liên hiệp, hội trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 tại cơ quan, đơn vị theo nội dung tại Mục 9 Phần II Kế hoạch này; hoàn thành việc ban hành Kế hoạch trước ngày 31/01/2025, đồng thời, gửi về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp.

- Báo cáo UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện (đồng gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp) theo quy định.

3. Yêu cầu Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

- Tăng cường phối hợp, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng từ những năm trước chuyển qua theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong phạm vi thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, kịp thời phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (trong Báo cáo công tác PCTNTC định kỳ và đột xuất), gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp.

4. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện công tác PCTNTC (theo quy định tại các Điều: 53, 54, 55 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan), các chương trình, kế hoạch, văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, chính quyền địa phương và của ngành Ngân hàng (theo chức năng, nhiệm vụ được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao theo từng thời kỳ) trong việc thực hiện pháp luật về PCTNTC và tội phạm.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2025, trong đó có nội dung triển khai các cuộc thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC đối với các tổ chức

tín dụng trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền *(nếu có)*, phù hợp với tiêu chí đánh giá của Bộ Chỉ số đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh do Thanh tra Chính phủ ban hành.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác PCTNTC của các Quỹ tín dụng Nhân dân trên địa bàn tỉnh *(đồng gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp)* khi có yêu cầu.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp số 3405/QCPH-UBND-UBMTTQVN ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa về việc *phối hợp trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh*.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC; giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC.

6. Giao Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung *(trong đó có nội dung tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTNTC)* đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 642/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 04/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

7. Giao Sở Tài chính

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng, thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và quy chế công khai tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công. Hướng dẫn, kiểm soát việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc quản lý, sử dụng và công khai tài chính ngân sách, tài sản Nhà nước; việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước; việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh về việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính ngân sách, tài sản Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh trong việc đưa nội dung PCTNTC vào giảng dạy.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra đối với các đơn vị trên địa bàn tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện việc đưa nội dung PCTNTC vào chương trình giảng dạy (ít nhất là 02 đơn vị/năm).

- Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả việc đưa nội dung PCTNTC vào chương trình giảng dạy của các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

9. Giao Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công khai Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 và các báo cáo định kỳ về kết quả công tác PCTNTC của UBND tỉnh; công khai, minh bạch các hoạt động của UBND tỉnh và của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định của pháp luật để các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời cập nhật thông tin, tổ chức triển khai thực hiện.

10. Giao Sở Nội vụ

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác PCTNTC của các tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ theo quy định tại các Điều: 53, 54, 55 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ (đồng gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp) khi có yêu cầu.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

11. Giao Thanh tra tỉnh

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung sau:

+ Triển khai việc đánh giá công tác PCTNTC năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch của Thanh tra Chính phủ; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định đối với các vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện công tác PCTNTC.

+ Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về PCTN; kịp thời phát hiện các vướng mắc, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTNTC.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công khai Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 và các báo cáo định kỳ về kết quả công tác PCTNTC của UBND tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu việc báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản, gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC LIÊN HIỆP, HỘI DO CHỦ TỊCH UBND
TỈNH KHÁNH HÒA CHO PHÉP THÀNH LẬP, CÁC CÔNG TY
ĐẠI CHÚNG, CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

I. DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC LIÊN HIỆP, HỘI DO CHỦ TỊCH UBND
TỈNH KHÁNH HÒA CHO PHÉP THÀNH LẬP

1. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị. Địa chỉ: 01A Phan Bội Châu, Nha Trang.
2. Hội Nhà báo. Địa chỉ: 34 Yersin, Nha Trang.
3. Liên minh Hợp tác xã. Địa chỉ: Khu Liên cơ số 1 Trần Phú, Nha Trang.

II. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Công ty Cổ phần Khánh Tân. Địa chỉ: Thôn Buôn Lác, xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.
2. Công ty Cổ phần Sông Đà - Nha Trang. Địa chỉ: 06 đường Bãi Dương, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
3. Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods - F17. Địa chỉ: 58B đường 2/4, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
4. Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa. Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
5. Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh. Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.
6. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4. Địa chỉ: 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
7. Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang. Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
8. Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh. Địa chỉ: Số 29 đường Nguyễn Trọng Kỳ, tổ dân phố Đá Bạc, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.
9. Công ty Cổ phần Cafico Việt Nam. Địa chỉ: 35 Nguyễn Trọng Kỳ, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.
10. Công ty Cổ phần Đông Á. Địa chỉ: 18 đường Nguyễn Xiển, tổ 23, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa.
11. Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa. Địa chỉ: Lô C5,6,7,8 KCN Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
12. Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa. Địa chỉ: Số 58 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

13. Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa. Địa chỉ: Số 50 Võ Thị Sáu, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

14. Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 510. Địa chỉ: Số 2, đường Trường Sơn, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

15. Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang. Địa chỉ: KM 1447 Quốc lộ 1A, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

16. Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang. Địa chỉ: 22 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

17. Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh. Địa chỉ: 02 Yesin, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

18. Công ty Cổ phần nước giải khát Sanest Khánh Hòa. Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

19. Công ty Cổ phần nước giải khát Sanna Khánh Hòa. Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

20. Công ty Cổ phần nước giải khát Yến Sào Khánh Hòa. Địa chỉ: Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

21. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng VNECO 9. Địa chỉ: Tầng trệt C4 - C5 Chung cư Chợ Đầm, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

22. Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa. Địa chỉ: Thôn Cây Sung, xã Diên Tân, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

III. DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

1. Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT VN Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ: 02 Hùng Vương, thành phố Nha Trang.

2. Ngân hàng TMCP Công Thương VN Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 04 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang.

3. Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 17 Quang Trung, thành phố Nha Trang.

4. Ngân hàng TMCP Ngoại thương Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 14 Lê Thánh Tôn, thành phố Nha Trang.

5. Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển VN Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 1292 đường 2/4, thành phố Nha Trang.

6. Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển VN Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 11 Quang Trung, thành phố Nha Trang.

7. Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, thành phố Nha Trang.

8. Ngân hàng TM TNHH MTV Xây dựng Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 30 Quang Trung, thành phố Nha Trang.

9. Ngân hàng TMCP Nam Á Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 66 Thái Nguyên, thành phố Nha Trang.
10. Ngân hàng TMCP Kỹ Thương VN Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: Trung tâm thương mại Vincom Plaza, số 44-46 đường Lê Thánh Tôn, thành phố Nha Trang.
11. Ngân hàng TMCP Phương Đông Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 89 Yersin, thành phố Nha Trang.
12. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 76 Quang Trung, thành phố Nha Trang.
13. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Chi nhánh Ninh Hòa. Địa chỉ: 268 Nguyễn Thị Ngọc Oanh, TDP 5, phường Ninh Hiệp, Thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa.
14. Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu VN Chi nhánh KH. Địa chỉ: 63 Yersin, thành phố Nha Trang.
15. Ngân hàng TMCP Hàng Hải VN Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 76A Quang Trung, thành phố Nha Trang.
16. Ngân hàng TMCP Đông Nam Á Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 82 Lý Thánh Tôn, thành phố Nha Trang.
17. Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 80 Quang Trung, thành phố Nha Trang.
18. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 26 Yersin, thành phố Nha Trang.
19. Ngân hàng TMCP Quốc Tế VN Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 50 Lê Thành Phương, thành phố Nha Trang.
20. Ngân hàng TMCP Quân Đội Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 9F Lê Thánh Tôn, thành phố Nha Trang.
21. Ngân hàng TMCP Quân Đội Chi nhánh Cam Ranh. Địa chỉ: 151 Nguyễn Chí Thanh, Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, Khánh Hòa.
22. Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 155-157 Thống Nhất, thành phố Nha Trang.
23. Ngân hàng TMCP An Bình Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 22 Thái Nguyên, thành phố Nha Trang.
24. Ngân hàng TMCP Kiên Long Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 54 Yersin, thành phố Nha Trang.
25. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 57C Lý Thánh Tôn, thành phố Nha Trang.
26. Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: Tầng trệt và tầng 2, số 47 đường Lê Thành Phương, thành phố Nha Trang.
27. Ngân hàng TMCP Đông Á Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 55 đường 2/4,



28. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 24 Yersin, thành phố Nha Trang.

29. Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: Tòa nhà Ariyana Smart Condotel – số 18 đường Trần Hưng Đạo, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang.

30. Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 69-71 Thống Nhất, thành phố Nha Trang.

31. Ngân hàng TMCP Bản Việt Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 14 Ngô Gia Tự, thành phố Nha Trang.

32. Ngân hàng TMCP Đại Chúng VN chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 02 Lê Thành Phương, thành phố Nha Trang.

33. Ngân hàng TMCP Bảo Việt Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 08A đường Đinh Tiên Hoàng, thành phố Nha Trang.

34. Ngân hàng TMCP Tiên Phong Chi nhánh Nha Trang. Địa chỉ: 79 đường Yersin, thành phố Nha Trang.

35. Ngân hàng TMCP Bắc Á Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 38-40 Thống Nhất, thành phố Nha Trang.

36. Ngân hàng Liên doanh Việt Nga Chi nhánh Khánh Hòa. Địa chỉ: 159 Thống Nhất, thành phố Nha Trang.

37. Quỹ tín dụng Nhân dân Vĩnh Thái. Địa chỉ: Xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang.

38. Quỹ tín dụng Nhân dân Vĩnh Phương. Địa chỉ: Xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang.

39. Quỹ tín dụng Nhân dân Cam Lâm. Địa chỉ: Thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm.

40. Quỹ tín dụng Nhân dân Ninh Hòa. Địa chỉ: Xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa.

